

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày 25 - 05 - 2022.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Man và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/HSST-QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/HSST-QĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Văn T1, sinh năm 1966; tại: tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 12, phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/6/2020 Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 22/12/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2/ Phan Thanh Q, sinh năm 1967; tại: tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ dân phố NGK, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Quý L, sinh năm 1937 và bà Trần Thị Á, sinh năm 1936; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/6/2020 Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 22/12/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3/ Nguyễn Long V, sinh năm 1958; tại: tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 1, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trần C (đã chết) và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1932; vợ: Ngô Thị Hằng N,

sinh năm 1965; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 22/12/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4/ Trương Công T2, sinh năm 1980; tại: tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 2, phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công D, sinh năm 1947 và bà Trần Thị H, sinh năm 1954; vợ: Đỗ Thị Hồng N, sinh năm 1987; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 22/12/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5/ Hoàng Văn C, sinh năm 1981; tại: tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ 12, phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân Q, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; vợ: Lê Thị T, sinh năm 1988; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 22/12/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6/ Trần Duy M, sinh năm 1970; tại: tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 2, phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); vợ: Phạm Thị M, sinh năm 1978; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 22/12/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; trú tại: Tổ dân phố NGK, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

2/ Chị Ngô Thị Hằng N, sinh năm 1965; trú tại: Tổ 1, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

3/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; trú tại: Tổ 12, phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/12/2021, Phạm Văn T1 đang ở nhà tại tổ 12, phường THĐ, thành phố PL thì Phan Thanh Q đến chơi. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T1 gọi điện thoại rủ Nguyễn Long V đến nhà chơi. Cùng lúc này Trương Công T2 cũng điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, biển kiểm soát 30E-329.90 đến nhà T1 chơi và vào ngồi uống nước cùng T1, Q và V. Trong khi ngồi chơi uống nước, T1, Q, V và T2 rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “chắn”, rồi đi lên phòng thờ ở tầng 3 của nhà T1. Q, V và T2 ngồi xuống tám thăm trải sẵn dưới nền nhà còn T1 đi lấy 02 bộ bài chắn, 01 đĩa nhựa và 01 khay kim loại. Khi các đối tượng đang chuẩn bị đánh bạc thì Hoàng Văn C đến và đi lên tầng 3 tham gia đánh bạc cùng Q, V, T2, còn T1 là người chia bài cho các đối tượng chơi.

Đến khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, T1 đi xuống tầng 2 nói với chị Nguyễn Thị H “*cho tôi xin bát com*”, chị H sắp một mâm com rồi bê lên trên tầng 2 đưa cho T1 bê lên tầng 3. Sau đó, T1, V, Q, T2 và C nghỉ ăn com khoảng 30 phút rồi tiếp tục chơi. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Duy M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 34M5-7144 đến nhà T1 và vào chơi thay chỗ cho Q, Q lên ghế ngồi xem đánh bạc, lúc này T1 vẫn là người chia bài. Quá trình đánh bạc, T2 có một lần đi vệ sinh nên đã nhờ T1 lên hộ bài. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi M, V, T2 và C đang đánh bạc được thua bằng tiền với nhau thì bị lực lượng Công an thành phố Phú Lý phát hiện bắt quả tang.

* Quy luật chơi và tỷ lệ được thua như sau:

Các đối tượng sử dụng bộ bài chắn 100 quân bao gồm: Hàng chi chi là 04 quân, hàng nhị (nhị vạn, nhị văn, nhị sách) là 12 quân, hàng tam (tam vạn, tam văn, tam sách) là 12 quân, hàng tứ (tứ vạn, tứ văn, tứ sách) là 12 quân, hàng ngũ (ngũ vạn, ngũ văn, ngũ sách) là 12 quân, hàng lục (lục vạn, lục văn, lục sách) là 12 quân, hàng thất (thất vạn, thất văn, thất sách) là 12 quân, hàng bát (bát vạn, bát văn, bát sách) là 12 quân, hàng cửu (cửu vạn, cửu văn, cửu sách) là 12 quân, rồi chia bài làm năm phần, bót lại năm quân để bắt cái. Người bắt cái đầu tiên bằng cách gộp năm quân bài lẻ vào một phần bài bất kì để làm nọc. Sau đó rút một quân từ nọc lật vào một phần bài bất kì trong bốn phần còn lại. Cái được tính theo vòng từ trái sang phải tính từ người cho cái. Người được cái sẽ lấy phần vừa bốc cái rồi theo thứ tự các nhà sẽ lấy bài theo vòng như lúc bắt cái. Trường hợp sau ván bài hòa thì người bắt cái sẽ là người tay dưới của nhà bắt cái ván trước. Người thắng cuộc là người có bài ù và không vi phạm luật, sau khi ù người chơi phải xướng các cước có trên bài để tính điểm. Điểm sẽ được tính trên cơ sở những cước người chơi xướng chứ không theo cước trên bài. Khi xướng ù không đủ cước người chơi chỉ được ăn điểm theo những gì mình xướng. Nếu xướng thừa hoặc sai sẽ bị đền theo cước xướng. Tùy từng ván ù mà người thắng cuộc sẽ tính tiền ù theo cước để lấy tiền của các người chơi còn lại. Các nhà chơi sẽ phải xếp bài thành các tổ hợp khác nhau như chắn, cạ, ba đầu... Chắn là một tổ hợp gồm hai quân bài giống nhau về hàng và chất, còn cạ là tổ hợp của hai quân bài giống nhau về hàng nhưng khác nhau về chất. Quân lẻ là quân bài thừa ra của chắn hoặc không ghép được với quân bài nào để thành cạ. Người chơi sẽ dùng các kỹ thuật đánh bài, ăn bài, bốc nọc, chiu... sao cho tròn bài chỉ còn một quân lẻ (hoặc ba đầu) để chờ ù. Có hai dạng chờ ù là chờ ù bạch thủ (khi tròn bài có đúng 5 chắn, 4 cạ và 1 quân bài lẻ) và chờ ù rộng (chờ 3 đầu hoặc bài đã có đủ 6 chắn và 1 quân lẻ). Khi chờ ù rộng chỉ cần bốc lên quân bài cùng hàng với quân lẻ nhưng chờ bạch thủ phải là cùng quân, cùng hàng, cùng chất với quân chờ ù. Khi đánh mỗi nhà chơi sẽ cầm trên tay 19 quân bài, riêng nhà cái có 20 quân và sẽ là người đánh 1 quân đầu tiên. Các nhà tiếp theo sẽ ăn hoặc bốc bài tùy theo bài mình nhưng luôn duy trì bài của mình đủ 19 quân cho đến lúc ù. Mỗi người chơi sẽ có hai cửa để ăn bài gồm cửa chì (bên tay phải) và cửa trên (bên tay trái). Trường hợp chiu thì có thể ăn hoặc ù ở bất kỳ cửa nào. Các cước ù cơ bản được tính như sau: ù có gà bao gồm ù chì bạch thủ, tám đỏ, bạch định, kính tứ chi, thập thành... Trong đó cụ thể như sau: Chì bạch thủ là ù năm chắn tại cửa chì, tám đỏ là trên bài có tám quân đỏ, bạch định là cả bài toàn quân đen, kính tứ chi là trên bài có 4 quân chi chi và không có quân đỏ nào khác, thập thành là bài có

10 chắn không có cạ. Ngoài ra còn có các cước ù thông thường như: Ủ tôm trên bài có quân bài tam vạn, tam sách, thất văn, ù lèo trên bài có cửu vạn, bát sách, chi chi, thiên khai là 4 quân bài giống nhau... Tùy điểm từng ván ù mà người chơi được ù sẽ tính tiền theo điểm và lấy tiền của các nhà chơi còn lại. Tỷ lệ ù xuống là 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng), dịch là 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) và gà là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Nếu người chơi nào ù gà thì ván đó sẽ trích ra cho Phạm Văn T1 số tiền 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) để mua thuốc, nước uống phục vụ trong quá trình đánh bạc, riêng Hoàng Văn C trích ra cho T1 số tiền 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng)/01 ván ù gà.

* Vật chứng tài sản đã thu giữ gồm:

- 01 thảm chất liệu vải tổng hợp màu đỏ đen, kích thước (198x200)cm.
- 01 đĩa tròn bằng nhựa màu trắng, đường kính 15cm, 100 quân bài chắn mặt sau hoa văn màu đỏ - trắng, 01 khay kim loại màu trắng hình chữ nhật kích thước (38x38)cm, 100 quân bài chắn mặt sau màu trắng.

- Thu giữ của Trương Công T2: số tiền 3.320.000 đồng, 01 ví da màu đen có gắn logo kim loại màu trắng có chữ “WT” bên trong có: 4.370.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trương Công T2, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu vàng, 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest biển kiểm soát 30E-329.90 màu đen, 01 giấy đăng ký xe ô tô số 432749 của xe biển kiểm soát 30E-329.90.

- Thu giữ của Trần Duy M: số tiền 120.000 đồng, 01 ví da màu nâu bên trong có 1.220.000 đồng, 01 Căn cước công dân mang tên Trần Duy M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A8+ màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 34M5-7144.

- Thu giữ của Nguyễn Long V: số tiền 60.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, 01 xe mô tô biển kiểm soát 90H9-1396.

- Thu giữ của Hoàng Văn C: số tiền 3.280.000 đồng, 01 ví da màu đen in chữ “OWEN”, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8+ màu đen.

- Thu giữ của Phạm Văn T1: số tiền 20.000 đồng, 01 ví da màu đen in hình nổi con rồng, trong ví có số tiền: 300.000 đồng, 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Phạm Văn T1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 màu đen.

- Thu giữ của Phan Thanh Q: 01 ví da màu đen có gắn logo kim loại chữ “dunhill”, bên trong có số tiền: 1.900.000 đồng, 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Phan Thanh Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 90B1-262.09.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: Trương Công T2, Trần Duy M, Nguyễn Long V, Hoàng Văn C, Phan Thanh Q đều sử dụng toàn bộ số tiền bị thu giữ vào thực hiện hành vi đánh bạc. Riêng Phạm Văn T1 khai nhận số tiền 20.000đ và số tiền 300.000đ là tiền được các đối tượng trích tiền thắng cho T1.

Thời điểm bắt đầu chơi có Trương Công T2, Nguyễn Long V, Hoàng Văn C, Phan Thanh Q trực tiếp đánh bạc với nhau và Phạm Văn T1 là người chia bài. Sau đó Q nghỉ và Trần Duy M đến và vào chơi thay Q. Khi tham gia chơi đánh bạc, M có số tiền mang theo là 1.220.000đ, còn Q khi nghỉ chơi số tiền còn lại là 1.900.000đ

bằng đúng số tiền mà Q lúc bắt đầu chơi. Quá trình Trần Duy M, Trương Công T2, Nguyễn Long V, Hoàng Văn C chơi với nhau, Nguyễn Long V có mượn của Phạm Văn T1 số tiền 1.000.000đ. Do đó xác định thời điểm Trương Công T2, Nguyễn Long V, Hoàng Văn C, Phan Thanh Q đánh bạc với nhau thì tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là $14.590.000đ - 1.220.000đ - 1.000.000đ = 12.370.000đ$.

Thời điểm Trần Duy M, Nguyễn Long V, Hoàng Văn C, Trương Công T2 đánh bạc với nhau thì tổng số tiền sử dụng đánh bạc là: $14.590.000đ - 320.000đ - 1.900.000đ = 12.370.000đ$.

Từ nội dung trên, bản cáo trạng số 58/CT-VKS-PL ngày 01/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố các bị cáo Phạm Văn T1, Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C, Trần Duy M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T1, Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C, Trần Duy M phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 (đối với tất cả các bị cáo); khoản 2 (đối với Nguyễn Long V) Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 65 (đối với tất cả các bị cáo) của Bộ luật Hình sự. Đề xuất mức hình phạt đối với các bị cáo:

Phạm Văn T1 từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Trần Duy M từ 07 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng Điều 35; khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: phạt bổ sung các bị cáo Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C, Trần Duy M mỗi bị cáo từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thảm chất liệu vải tổng hợp màu đỏ đen, kích thước (198x200)cm; 01 đĩa tròn bằng nhựa màu trắng, đường kính 15cm; 100 quân bài chắn mặt sau hoa văn màu đỏ - trắng; 01 khay kim loại màu trắng hình chữ nhật kích thước (38x38) cm; 100 quân bài chắn mặt sau màu trắng là công cụ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 14.590.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8+ màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A51w màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5, màu đen là tài sản thu giữ của Trần Duy M, Nguyễn Long V, Phạm Văn T1 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại Trần Duy M 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 34M5-7144.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không tranh luận và không có lời tự bào chữa, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị H xác định các tài sản mà Cơ quan điều tra thu giữ không còn giá trị sử dụng đề nghị giải quyết theo pháp luật. Chị Nguyễn Thị T, chị Ngô Thị Hằng N đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/12/2021, tại nhà của Phạm Văn T1 ở tổ 12, phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Trương Công T2, Nguyễn Long V, Hoàng Văn C, Phan Thanh Q, Trần Duy M đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “chắn”. Phạm Văn T1 là người chia bài để T2, V, C, Q đánh bạc. Sau đó, Q nghỉ chơi còn T2, V, C và M tiếp tục cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “chắn”, T1 tiếp tục chia bài để T2, V, C và M đánh bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 12.370.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Văn T1, Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C, Trần Duy M đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Phạm Văn T1 sử dụng nhà ở của mình và chia bài giúp cho các bị cáo đánh bạc, nên giữ vai trò là người giúp sức; Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C và Trần Duy M là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C và Trần Duy M đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Phạm Văn T1 và Phan Thanh Q có nhân thân xấu từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” đến nay đã được xóa.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo luôn thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn, hối cải, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Long V có bố ruột là thương binh. Do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Long V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá về hình phạt:

* Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự công cộng nói chung mà còn trực tiếp làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội cũng như nếp sống văn minh đô thị nói riêng trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Hành vi của các bị cáo còn làm sai lệch về chuẩn mực đạo đức, lối sống và nhân cách con người, gây bất bình trong nhân dân cũng như làm ảnh hưởng đến chính cuộc sống của các bị cáo. Hành vi này nếu không được phát hiện và ngăn chặn kịp thời tất yếu sẽ kéo theo nhiều hệ lụy xấu cho gia đình và xã hội. Các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức pháp luật và thấy rõ được tác hại của tệ nạn cờ bạc đối với cuộc sống, nhưng chỉ vì ham mê đỏ đen, muốn có tiền nhanh chóng từ việc sát phạt lẫn nhau nên đã tự đưa mình vào con đường phạm tội.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm bằng một hình phạt nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Cân nhắc tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải.

* Hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của các bị cáo Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C, Trần Duy M là trục lợi bất chính về kinh tế, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhất là đối với tội phạm này nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Q, V, T2, C, M theo quy định tại Điều 35; khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phạm Văn T1.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 14.590.000đ là tiền các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8+ màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A51w màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5, màu đen là tài sản thu giữ của Trần Duy M, Nguyễn Long V, Phạm Văn T1 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 thảm chất liệu vải tổng hợp màu đỏ đen, kích thước 198x200 cm; 01 đĩa tròn bằng nhựa màu trắng, đường kính 15cm; 100 quân bài chắn mặt sau hoa văn màu đỏ - trắng; 01 khay kim loại màu trắng hình chữ nhật kích thước (38x38) cm; 100 quân bài chắn mặt sau màu trắng là công cụ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 34M5-7144 là tài sản hợp pháp của Trần Duy M, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho M.

- Đối với 01 ví da màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Công T2, 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, màu sơn đen, biển kiểm soát 30E-329.90, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 432794, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng thu giữ của Trương Công T2; 01 ví da màu nâu và 01 căn cước công dân mang tên Trần Duy M thu giữ của M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu hồng của Nguyễn Long V; 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+, màu đen thu giữ của Hoàng Văn C; 01 ví da màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn T1 thu giữ của T1; 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Phan Thanh Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng thu giữ của Phan Thanh Q. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của T2, M, V, C, T1 và Q không liên quan đến vụ án. Công an thành phố Phú Lý đã trả lại các tài sản trên cho các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 90B1- 262.09 thu giữ của Phan Thanh Q, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T. Chị T cho Q mượn chiếc xe để đi lại không liên quan đến hành vi phạm tội. Công an thành phố Phú Lý đã trả lại tài sản trên cho chị T là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR 110 màu sơn xanh xám, biển kiểm soát 90H9-1396 thu giữ của Nguyễn Long V, là tài sản hợp pháp của bà Ngô Thị Hằng N. Bà N cho V mượn chiếc xe để đi lại không liên quan đến hành vi phạm tội. Công an thành phố Phú Lý đã trả lại tài sản trên cho bà N là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Các tình tiết khác:

Đối với chị Nguyễn Thị H là vợ của Phạm Văn T1, quá trình điều tra xác định chị H không biết việc các đối tượng chơi đánh bạc tại tầng 3 nhà mình, không có bất kỳ hành vi giúp sức hoặc hưởng lợi gì từ việc đánh bạc. Do vậy, hành vi của Nguyễn Thị H không đồng phạm với các bị cáo về tội “Đánh bạc”.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 47; Điều 35; Điều 65 (đối với tất cả các bị cáo); khoản 2 Điều 51 (đối với Nguyễn Long V) của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T1, Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C, Trần Duy M phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Xử phạt:

* Hình phạt chính:

Phạm Văn T1 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phan Thanh Q 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hoàng Văn C 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trương Công T2 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Long V 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trần Duy M 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phạm Văn T1, Trần Duy M, Hoàng Văn C, Trương Công T2 cho Ủy ban nhân dân phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Long V cho Ủy ban nhân dân phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phan Thanh Q cho Ủy ban nhân dân phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Hình phạt bổ sung:

Phạt các bị cáo Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C, Trần Duy M mỗi bị cáo 2.000.000đ (hai triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 14.590.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8+ màu đen, bên trong có lắp 01 sim Mobiphone và 01 sim Vinaphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A51w màu xanh, bên trong có lắp 01 sim Vinaphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5, màu đen, bên trong có lắp 01 sim Vinaphone.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thảm chất liệu vải tổng hợp màu đỏ đen, kích thước (198x200)cm; 01 đĩa tròn bằng nhựa màu trắng, đường kính 15cm; 100 quân bài chắn mặt sau hoa văn màu đỏ - trắng; 01 khay kim loại màu trắng hình chữ nhật kích thước (38x38) cm; 100 quân bài chắn mặt sau màu trắng.

- Trả lại Trần Duy M 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 34M5-7144.

Vật chứng trên có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ngày 15 tháng 4 năm 2022 và ủy nhiệm chỉ số 24 ngày 19 tháng 04 năm 2022.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Phạm Văn T1, Phan Thanh Q, Nguyễn Long V, Trương Công T2, Hoàng Văn C, Trần Duy M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên